

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ các Điều 144, 147, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 59, 71, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 900/2022/TLST-HNGĐ ngày 25/11/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Lê Quang H**, sinh năm 1996; HKTT và nơi ở: Số 7 hẻm 6/30 phố Đ, phường V, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- **Chị Đỗ Diệu L**, sinh năm 1995; HKTT: Số 50 K, tổ 26 (Lô C14), phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số 7 hẻm 6/30/2 phố Đ, phường V, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Lê Quang H và chị Đỗ Diệu L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, số đăng ký 71, ngày 24/09/2020. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Anh Lê Quang H và chị Đỗ Diệu L yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/11/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh Lê Quang H và chị Đỗ Diệu L xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Quang V1, sinh ngày 19/04/2021. Khi ly hôn, anh Lê Quang H và chị Đỗ Diệu L đã thỏa thuận: Chị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Quang V1. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con

chung đối với anh Lê Quang H cho đến khi chị Đỗ Diệu L có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Lê Quang H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[4] Về tài sản chung: Anh Lê Quang H và chị Đỗ Diệu L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Quang H và chị Đỗ Diệu L xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí tòa án: Anh Lê Quang H và chị Đỗ Diệu L thống nhất thỏa thuận: Chị L chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quang H và chị Đỗ Diệu L.

- Về con chung: Anh Lê Quang H và chị Đỗ Diệu L có 01 con chung là cháu Lê Quang V1, sinh ngày 19/04/2021. Giao cháu Lê Quang V1 cho chị Đỗ Diệu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lê Quang H cho đến khi chị Đỗ Diệu L có đơn yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Lê Quang H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Lê Quang H và chị Đỗ Diệu L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Diệu L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0002731 ngày 23/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thu Phương